

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4
THÀNH PHỐ HCM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **16/2022/HS-ST**

Ngày: 21-01-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HCM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Đoàn Thanh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Võ Thanh Nga.

2/ Bà Đinh Kim Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Đăng Huy là Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố HCM.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố HCM tham gia phiên tòa: Bà Trần Thủy Quỳnh Trang - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố HCM xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 211/2021/HSST ngày 16 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2022 đối với:

- Bị cáo:

NBT (tên gọi khác: Đ); sinh ngày 27 tháng 07 năm 1989 tại Thành phố HCM; HKTT: 11/1F TKH, Phường BT, Quận M, Thành phố HCM; nơi cư trú: Không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông NVB (chết) và bà NTL.

Tiền án: Năm 2018, Tòa án nhân dân Thành phố HCM xử phạt 03 năm tù giam về tội “Cướp giật tài sản” (Bản án số 479/2018/HSST ngày 28/11/2018). Chấp hành xong bản án ngày 01/01/2021.

Tiền sự: Không.

Bắt tạm giam ngày 21/7/2021 “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 21/7/2021, Tổ tuần tra Công an Phường M, Quận T, Thành phố HCM tiến hành tuần tra địa bàn. Khi đi đến trước hẻm số 232 ĐVB, Phường M, Quận T, Thành phố HCM, Tổ tuần tra Công an Phường M, Quận T, Thành phố HCM phát hiện NBT đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Qua

kiểm tra, Tổ tuần tra Công an Phường M, Quận T, Thành phố HCM phát hiện trên tay trái NBT đang cầm một hộp thuốc Siro màu vàng bên ngoài hộp có ghi dòng chữ CEELIN, bên trong có một chai thủy tinh dán nhãn ghi dòng chữ CEELIN-VITAMIN C-SIRO và một gói giấy bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu. Do nghi vấn là ma túy nên Tổ tuần tra Công an Phường M, Quận T, Thành phố HCM tiến hành thu giữ vật chứng, lập biên bản phạm tội quả tang và đưa NBT về trụ sở làm việc.

Tại cơ quan điều tra, NBT khai nhận: Vào ngày 21/7/2021, NBT liên lạc với người bạn quen biết ngoài xã hội tên H (không rõ lai lịch) qua số điện thoại 0788860549 để xin số điện thoại của người bán ma túy thì được H giới thiệu người phụ nữ tên Y (không rõ lai lịch) sử dụng số điện thoại là 0772987015. Sau khi có được số điện thoại, NBT liên lạc với Y hỏi mua 1.300.000 đồng ma túy đá và được người bán ma túy đồng ý rồi hẹn giao dịch tại hẻm 232 ĐVB, Phường M, Quận T, Thành phố HCM. Vào khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, NBT điều khiển xe gắn máy biển số 59B1-654.30 đến đầu hẻm 232 ĐVB, Phường M, Quận T, Thành phố HCM gặp người phụ nữ cầm điện thoại di động trên tay pH và hộp thuốc Siro trên tay trái đi bộ ra. Thấy vậy, NBT đậu xe gắn máy biển số 59B1-654.30 tại đối diện hẻm 232 ĐVB, Phường M, Quận T, Thành phố HCM rồi đi bộ đến đưa số tiền 1.300.000 đồng và được người phụ nữ bán ma túy đưa hộp Siro bên trong có chứa ma túy đá. Sau khi bán xong ma túy, người phụ nữ tên Y bỏ đi đâu không rõ, còn NBT cầm ma túy trên tay trái rồi băng qua đường định lấy xe chạy về nhà thì bị Tổ tuần tra Công an Phường M, Quận T, Thành phố HCM kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 3674/C09B ngày 10/8/2021 của Phân Viện Khoa học hình sự tại Thành phố HCM, xác định: Tinh thể không màu đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy; khối lượng 2,4606g (hai phẩy bốn sáu không sáu gam), loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 10/CT-VKSQ4 ngày 15/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố HCM truy tố bị cáo NBT về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo NBT thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu và xin được giảm nhẹ một phần hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố HCM giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt NBT từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng giam; miễn hình phạt bổ sung. Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 3674, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định và 01 (một) hộp thuốc Siro màu vàng bên ngoài hộp có ghi dòng chữ CEELIN, bên trong có một chai thủy tinh dán nhãn ghi dòng chữ CEELIN-VITAMIN C-SIRO; trả lại NBT 01 (một) ví da màu xám, 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A92, 01 (một) Căn cước công dân tên NBT và số tiền 1.658.000 đồng; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 ProMax màu xanh và 01 (một) xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius, số máy: E3T6E437974, số khung: RLCUE1710KY294019, đã qua sử dụng, được gắn biển số 59B1-654.30 và 01 (một) giấy đăng ký xe tên NBT.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các biên bản tự khai, biên bản lấy lời khai bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo NBT thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang và kết luận giám định có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 14 giờ 45 phút ngày 21/7/2021, tại đầu hẻm số 232 ĐVB, Phường M, Quận T, Thành phố HCM, Tổ Tuần tra Công an Phường M, Quận T, Thành phố HCM đã bắt quả tang NBT có hành vi cất giấu 2,4606g (hai phẩy bốn sáu không sáu gam) ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo NBT đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo NBT khai nhận đã hai lần mua ma túy của người phụ nữ tên Y để sử dụng. Lần thứ nhất, NBT mua 700.000 đồng ma túy đá để sử dụng chung với H (không rõ lai lịch) nhưng sau khi mua ma túy xong thì NBT bận công việc nên đưa lại ma túy cho H để sử dụng một mình. Lần thứ hai là vào ngày 21/7/2021 thì bị bắt. Tuy nhiên, do không xác định được nhân thân lai lịch của người phụ nữ tên Y và đối tượng tên H, đồng thời, ngoài lời khai của bị cáo thì trong hồ sơ vụ án không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh bị cáo phạm tội nhiều lần nên chưa đủ căn cứ để áp dụng tình tiết “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với người phụ nữ tên Y và đối tượng tên H, do không xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 4, Thành phố HCM không có cơ sở để xử lý.

Đối với số thuê bao 0788860549 và 0772987015, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 4, Thành phố HCM đã gửi văn bản xác minh đến Công ty Viễn thông Mobifone nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả. Khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

[3] Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Đây là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn khác, gây ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung tội phạm cho xã hội.

[4] Về nhân thân: Bị cáo NBT không có tiền sự nhưng có một tiền án, bị Tòa án nhân dân Thành phố HCM xử phạt 03 năm tù giam về tội “Cướp giật tài sản”. Bị cáo chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là thuộc trường hợp tái

phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Thu giữ của NBT 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 3674, bên ngoài có chữ ký ghi tên NBT, Phạm Trung Kiên (Điều tra viên) và hình dấu Công an Phường M, Quận T, Thành phố HCM, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định. Xét, đây là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Thu giữ của NBT 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 ProMax màu xanh, số Imei: 35324310912921. Xét, đây là công cụ do bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Thu giữ của NBT 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A92 màu xanh, số Imei1: 862251056405836, số Imei2: 862251056405828. Xét, đây là tài sản cá nhân của bị cáo nên trả lại.

- Thu giữ của NBT 01 (một) giấy đăng ký xe tên NBT và 01 (một) xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius, số máy: E3T6E437974, số khung: RLCUE1710KY294019, đã qua sử dụng, được gắn biển số 59B1-654.30. Xét, đây là tài sản hợp pháp của bị cáo và được bị cáo sử dụng để đi mua ma túy vào ngày 21/7/2021 nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Thu giữ của NBT 01 (một) hộp thuốc Siro màu vàng bên ngoài hộp có ghi dòng chữ CEELIN, bên trong có một chai thủy tinh dán nhãn ghi dòng chữ CEELIN-VITAMIN C-SIRO. Xét, đây là công cụ do bị cáo sử dụng để chứa ma túy và không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- Thu giữ của NBT 01 (một) ví da màu xám, 01 (một) Căn cước công dân tên NBT và số tiền 1.658.000 đồng. Xét, đây là tài sản cá nhân của bị cáo nên trả lại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: NBT, 03 (ba) năm tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 07 năm 2021.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 3674, bên ngoài có chữ ký ghi tên NBT, Phạm Trung Kiên (Điều tra viên) và hình dấu Công an Phường M, Quận T, Thành phố HCM, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định và 01 (một) hộp thuốc Siro màu vàng bên ngoài hộp có ghi dòng chữ CEELIN, bên trong có một chai thủy tinh dán nhãn ghi dòng chữ CEELIN-VITAMIN C-SIRO.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 ProMax màu xanh, số Imei: 35324310912921; 01 (một) giấy đăng ký xe tên NBT và 01 (một) xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius, số máy: E3T6E437974, số khung: RLCUE1710KY294019, đã qua sử dụng, được gắn biển số 59B1-654.30.

- Trả lại NBT 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A92 màu xanh, số Imei1: 862251056405836, số Imei2: 862251056405828; 01 (một) ví da màu xám, 01 (một) Căn cước công dân tên NBT và số tiền 1.658.000 đồng.

(Vật chứng được tạm giữ theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 67 ngày 13/01/2022 giữa Công an Quận 4 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố HCM và Giấy nộp tiền vào Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam ngày 16/11/2021).

3. Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Căn cứ Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; (1)
- CA TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 4; (2)
- Công An Quận 4; (1)
- Trại tạm giam CATPHCM (1)
- Chi cục THADS Quận 4; (1)
- Chi cục THAHS Quận 4; (3)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Đoàn Thanh Trúc